

## **Kỹ thuật nuôi dưỡng chim cú mái trong giai đoạn đẻ trứng**

Để đạt năng suất cao, trong giai đoạn chim cú đẻ trứng, cần cung cấp cho chim đầy đủ và cân bằng các chất dinh dưỡng. Ngoài protein, năng lượng trao đổi, lisine, methionin... còn cần chú ý đến canxi, phospho, vì 2 nguyên tố này có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng vỏ trứng và bộ xương của cơ thể. **Nồng độ canxi cho chim đẻ trứng phải đạt 2,5-3,5 %, phospho để tiêu là 0,5-0,6%.**

Cần phải lưu ý rằng, các nhu cầu dinh dưỡng mà bài viết đưa ra là những hướng dẫn và để tham khảo, cần được thay đổi để phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cơ sở sản xuất, giống chim, mùa vụ, tiểu khí hậu chuồng nuôi và năng suất đàn chim.... Các cán bộ kỹ thuật phải dựa vào kiến thức về dinh dưỡng gia cầm để vận dụng một cách linh hoạt và hiệu quả nhất.

Khi chuyển thức ăn của chim hậu bị sang thức ăn của chim đẻ cần phải chuyển từ từ, cũng như chuyển từ thức ăn cho chim con sang chim hậu bị.

### **Kỹ thuật cho ăn**

Số lượng thức ăn cung cấp cho chim mái đẻ hàng ngày phụ thuộc vào tỷ lệ đẻ. Cần căn cứ vào tỷ lệ đẻ mà cho ăn phù hợp. Chim mái đẻ trứng theo quy luật, bắt đầu đẻ vào tuần tuổi thứ 11, đến tuần tuổi thứ 15-16, chim đẻ rất nhiều, 95-98 %, duy trì khoảng 7-8 tuần rồi dần dần giảm xuống.

#### **- Từ khi đẻ bói cho đến khi tỷ lệ đẻ đạt đỉnh cao**

Khi đàn chim vào đẻ, tỷ lệ đẻ có thể tăng rất nhanh hoặc rất chậm tùy thuộc vào độ đồng đều của đàn chim và các điều kiện khác (nhiệt độ, độ ẩm môi trường, chế độ chiếu sáng, kỹ thuật nuôi trong giai đoạn hậu bị v. v..). Có nhiều biện pháp khác nhau để tăng lượng thức ăn trong giai đoạn này.

#### **+ Cách thứ nhất là dựa vào mức tăng tỷ lệ đẻ**

Nếu tỷ lệ đẻ hàng ngày tăng trên 3 %, nên cho chim ăn lượng thức ăn cao nhất khi tỷ lệ đẻ đạt 35%;

Nếu tỷ lệ đẻ tăng từ 2-3 %, cho chim ăn lượng thức ăn cao nhất vào lúc tỷ lệ đẻ đạt 45%;

Nếu tỷ lệ đẻ tăng từ 1- 2 %, cho chim ăn lượng thức ăn cao nhất khi tỷ lệ đẻ đạt 55% ; Nếu tỷ lệ đẻ tăng dưới 1 %, cho chim ăn lượng thức ăn cao nhất khi tỷ lệ đẻ đạt 65- 75%.

#### **+ Cách thứ hai là dựa vào độ đồng đều của đàn chim ở 9 tuần tuổi**

Độ đồng đều của đàn chim được xác định bằng công thức: **Độ đồng đều = (n/N)100**

Trong đó, n là số chim có khối lượng nằm trong khoảng khối lượng trung bình của đàn  $\pm 10\%$ ; N tổng đàn chim

Nếu hệ số biến dị (Cv%) của đàn chim <8%, sau khi tỷ lệ đẻ đạt 5%, tăng lượng thức ăn thêm 15 – 20%; sau khi tỷ lệ đẻ đạt 20%, tăng tiếp 5%; sau khi tỷ lệ đẻ đạt 30% tăng tiếp 5% và sau khi tỷ lệ đẻ đạt 50% sẽ cho ăn lượng thức ăn tối đa.

Nếu Cv% = 9 -12%, sau khi tỷ lệ đẻ đạt 10% tăng lượng thức ăn thêm 15-20%; sau khi tỷ lệ đẻ đạt 20%, tăng tiếp 5%; sau khi tỷ lệ đẻ đạt 30%, tăng tiếp 5% và sau khi tỷ lệ đẻ đạt 50% sẽ cho ăn lượng thức ăn tối đa.

Nếu Cv% >12%, sau khi tỷ lệ đẻ đạt 15% tăng lượng thức ăn thêm 15-20%; Sau khi tỷ lệ đẻ đạt 25% tăng tiếp 5%; sau khi tỷ lệ đẻ đạt 35% tăng tiếp 5% và sau khi tỷ lệ đẻ đạt 50% sẽ cho ăn lượng thức ăn tối đa.

Cần hạn chế bắt chim cú, vì chúng rất nhút nhát và hoảng loạn, bị stress nặng khi bắt chim.

#### ***- Sau khi đàn chim đạt đỉnh cao tỷ lệ đẻ***

Khi tỷ lệ đẻ của đàn chim tăng đến một độ cao nhất định, dừng ở đó một số ngày (khoảng 7 – 10 ngày) mà không tăng thêm hoặc giảm đi nữa, như vậy tỷ lệ đẻ của đàn chim đã đạt đỉnh cao. Lúc này nếu không giảm lượng thức ăn hàng ngày thì đàn chim sẽ thừa năng lượng, tích lũy mỡ và quá béo, tỷ lệ đẻ sẽ giảm nhanh, trứng bé.

Tùy điều kiện thực tế như thời tiết, khí hậu, khối lượng trứng, mức giảm tỷ lệ đẻ, sức khoẻ của đàn chim và những yếu tố stress... mà giảm lượng thức ăn hàng ngày của mỗi chim mái đẻ từ 0,5-1 g, nhưng chỉ được giảm 10% mà thôi và phải giảm từ từ. Ví dụ, khi chim ăn nhiều nhất (lúc đẻ 98-99%) là 28 g/con/ngày, thì chỉ được giảm nhiều nhất là 10% x 28 g = 2,8 g, tức là sẽ cho ăn tối thiểu là 28-2,8 = 25,2 g/con/ngày.

Cần bổ sung thêm sỏi cho chim đẻ, đường kính sỏi 1-2mm. Mỗi lồng chim nên đặt 1 máng sỏi ở phía ngoài cho chim ăn tự do.

Trong quá trình cho ăn, cần lưu ý điều kiện khí hậu để điều chỉnh mức năng lượng của khẩu phần cho thích hợp, quan trọng nhất là nhiệt độ chuồng nuôi. Khi nhiệt độ chuồng nuôi cao hơn 20 độ C, nếu tăng 1 độC thì giảm khoảng 0,4 kcal năng lượng cho một chim, giảm 1 độ C phải tăng thêm 0,6 kcal.

**Thời gian khai thác chim mái:** có thể cho chim mái đẻ đến 60 tuần, sau đó tỷ lệ đẻ giảm. Thời gian kết thúc sớm hoặc muộn hơn tùy thuộc vào tỷ lệ đẻ và giá trứng trên thị trường.

#### **Máng ăn**

Dùng máng ăn dài gần bằng chiều ngang lồng chim, mỗi máng ăn dùng cho 25-30 chim.

#### **Nước uống**

Đối với chim mái đẻ, ngoài các yếu tố ảnh hưởng chung, nhu cầu về nước

phụ thuộc vào tỷ lệ đẻ trứng. Khi tỷ lệ đẻ càng cao thì lượng nước uống cũng càng cao, có thể đến 40-70 g nước/con/ngày. Biết được nhu cầu này để cung cấp đủ nước sạch cho chim là một việc làm quan trọng.

*BBT*